

## **14. Giãn tiến độ đầu tư**

### **a) Trình tự và cách thức thực hiện:**

- **Bước 1:** Nhà đầu tư chuẩn bị văn bản đề xuất giãn tiến độ quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Nghị định 118/2015/NĐ-CP.

- **Bước 2:** Nhà đầu tư nộp Văn bản đề xuất giãn tiến độ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng số 01 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Bước 3:** Nhà đầu tư nhận ý kiến bằng văn bản về việc giãn tiến độ đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp Văn bản đề xuất giãn tiến độ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng.

**b) Thời gian làm việc:** Các ngày thứ 2 đến thứ 6 trong tuần; Sáng từ 7:30 đến 12:00, Chiều từ 13:30 đến 17:00.

*Ghi chú:* Trong trường hợp Nhà đầu tư ủy quyền cho người khác đi nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính thì người làm thủ tục nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư phải xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc các giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác và giấy tờ sau:

1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa Nhà đầu tư và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc

2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

**c) Thành phần hồ sơ:** Văn bản đề xuất giãn tiến độ với nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 46 của Nghị định 118/2015/NĐ-CP, bao gồm:

- Tình hình hoạt động của dự án đầu tư và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư đến thời điểm giãn tiến độ;

- Giải trình lý do và thời hạn giãn tiến độ thực hiện dự án;

- Kế hoạch tiếp tục thực hiện dự án, bao gồm kế hoạch góp vốn, tiến độ xây dựng cơ bản và đưa dự án vào hoạt động;

- Cam kết của nhà đầu tư về việc tiếp tục thực hiện dự án.

### **d) Số lượng hồ sơ:**

- 01 bộ hồ sơ

### **đ) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề xuất của nhà đầu tư.

### **e) Cơ quan thực hiện:**

Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Nhà đầu tư (cá nhân và tổ chức) có dự án đầu tư theo quy định tại Khoản 1 và 3 Điều 28 Nghị định 118/2015/NĐ-CP (bao gồm: (i) Dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; (ii) Dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trụ sở chính hoặc văn phòng điều hành mà nhà đầu tư đặt hoặc dự kiến đặt để thực hiện dự án tại Hải Phòng; (iii) Dự án đầu tư thực hiện đồng thời ở trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đề nghị giãn tiến độ đầu tư (tiến độ thực hiện vốn đầu tư, tiến độ xây dựng và đưa công trình chính vào hoạt động (nếu có); tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư) so với tiến độ quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư.

Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư thì thực hiện theo thủ tục tương ứng về điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư mà không thực hiện theo thủ tục này.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Văn bản về việc giãn tiến độ đầu tư theo Mẫu II.7 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

**i) Lệ phí:**

Không

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Văn bản đề xuất giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo Mẫu I.9 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

Nhà đầu tư giãn tiến độ thực hiện vốn đầu tư, tiến độ xây dựng và đưa công trình chính vào hoạt động (nếu có); tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư so với tiến độ quy định tại cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.